



Lắp đặt điện năng lượng mặt trời nghe thì đơn giản, gắn vài tấm pin lên mái, kéo dây đi, thế là có điện. Nhưng thực tế, “trái tim” của cả hệ lại nằm ở một hộp nhỏ ít được nhìn thấy: inverter. Nếu chọn sai, công suất có thể bị kìm lại, hệ chạy chập chờn, hiệu suất giảm theo mùa, thậm chí còn làm bạn tốn thêm tiền xử lý sau này. Mình đã từng chứng kiến một dự án chạy thử rất “ngon” trong vài ngày đầu, rồi khi trời chuyển nắng gắt và bóng râm xuất hiện do cây mới mọc, sản lượng rơi rớt vì cấu hình đầu vào không phù hợp. Từ đó, mình coi việc chọn inverter như chọn thiết bị cho một chuyến đi dài, phải bền, phải đúng tải, và phải có dự phòng khi đường xấu.

Dưới đây là những tiêu chí chọn inverter cho hệ điện năng lượng mặt trời mà mình thấy đáng tiền nhất, từ cách đọc thông số cho tới các tình huống thực tế thường bị bỏ qua.

Inverter làm gì, và vì sao chọn đúng là chọn “đúng đường”

Inverter (bộ biến tần) nhận điện một chiều từ dàn pin mặt trời, biến thành điện xoay chiều phù hợp để dùng cho tải và hòa lưới (tùy loại hệ). Vai trò của nó không chỉ là “đổi dòng”. Inverter còn quyết định cách hệ “làm việc” trước điều kiện thực tế như nhiệt độ cao, bức xạ thay đổi nhanh theo mây, bóng râm một phần, và độ lệch điện áp giữa các chuỗi pin.

Thêm một điểm hay bị hiểu nhầm: nhiều người nghĩ inverter chỉ chịu trách nhiệm phần điện sau đầu ra. Thực tế, inverter quyết định điểm làm việc tối ưu của dàn DC. Nếu inverter không khớp dải điện áp làm việc của mảng pin, hệ sẽ không bám được điểm công suất cực đại (MPPT) trong những hoàn cảnh quan trọng, nhất là lúc nhiệt độ cell tăng và điện áp chuỗi giảm.

Bắt đầu từ bức tranh hệ thống: loại hệ và chiến lược vận hành

Trước khi nhìn catalogue, hãy xác định bạn đang làm hệ theo kiểu nào. Có ba đường đi phổ biến:

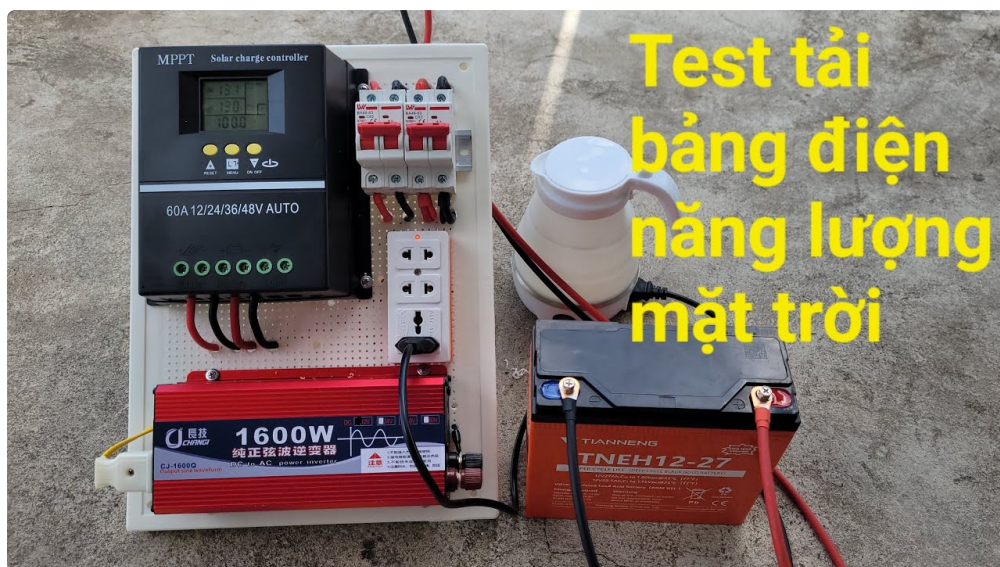
- Hệ hòa lưới (on-grid): tạo điện đồng bộ để cấp cho phụ tải và bán hoặc không bán lên lưới (tùy cơ chế). Inverter thường ưu tiên hiệu suất cao và chức năng đồng bộ lưới ổn định.
- Hệ độc lập (off-grid): ưu tiên ổn định điện cho tải khi không có lưới, thường cần kết hợp pin lưu trữ và chế độ sạc, xả.
- Hệ lai (hybrid): kết hợp hòa lưới và có pin, linh hoạt hơn nhưng yêu cầu inverter phù hợp giao tiếp và dải điện áp pin.

Tổng “adventurous” ở đây không phải là liều. Nó là tinh thần chuẩn bị cho nhiều kịch bản. Nếu bạn đang hướng tới lắp đặt điện năng lượng mặt trời sau này có thêm pin, đừng chọn một inverter “chỉ hòa lưới rồi để đó”. Nhiều lúc nâng cấp pin khiến bạn phải thay inverter hoặc thêm thiết bị can thiệp, chi phí đội lên khá nhanh.

Tiêu chí 1: Công suất AC, công suất DC và bài toán “khớp tải”

Một sai lầm phổ biến là lấy công suất tấm pin nhân lên rồi chọn inverter gần tương đương, hoặc thậm chí chọn nhỏ hơn để tiết kiệm. Có trường hợp làm vậy vẫn chạy tốt, vì inverter có giới hạn theo MPPT, nhưng không phải lúc nào cũng có lợi.

Thực tế vận hành thường chịu ảnh hưởng của hai thứ: 1) Tổng công suất DC danh định của mảng pin.



2) Giới hạn công suất AC và khả năng nạp MPPT theo từng MPPT.

Với hệ hòa lưới, người ta thường cho phép “oversize” phần DC so với AC để tăng sản lượng vào thời điểm bức xạ không quá cao hoặc mùa mây. Nhưng oversize quá mức sẽ khiến inverter clip công suất, nghĩa là khi nắng mạnh, nó không thể “xuất” thêm dù dàn pin có thể tạo nhiều hơn. Clipping không phải là “hỏng”, nhưng nó là cách bạn trả tiền cho điện tiềm năng mà không thu được.

Mình hay hỏi khách: bạn ở khu [lắp đặt điện mặt trời](#) vực nào, độ nắng cao hay vừa, có mùa mây nhiều không? Ví dụ thực tế miền Nam nắng khá đều, còn miền Trung nhiều ngày nắng gắt nhưng cũng có mây thay đổi nhanh. Nếu bạn dự kiến bức xạ cao thường xuyên, oversize DC quá đà có thể làm giảm lợi ích kinh tế. Ngược lại, khu vực nắng không ổn định, oversize vừa phải có thể giúp bạn khai thác thêm.

Về mặt chọn inverter, hãy đảm bảo công suất DC tối đa mà inverter cho phép và công suất AC mà bạn cần dùng phù hợp với phụ tải. Nếu mục tiêu của bạn là cấp cho cả gia đình vào giờ cao điểm, việc “đuổi theo” công suất AC thường có ý nghĩa hơn.

Tiêu chí 2: Dải điện áp MPPT và điện áp tối đa đầu vào DC

Thông số này thường bị lướt nhanh trong catalogue, nhưng lại quyết định hệ có chạy được và chạy “êm” hay không.

Inverter sẽ có:

- Điện áp khởi động (thường là ngưỡng tối thiểu để inverter nhận và bám MPPT)
- Dải điện áp MPPT (mỗi MPPT có khoảng làm việc hiệu quả)

- Điện áp DC tối đa cho phép
- Giới hạn dòng vào theo từng MPPT

Điện áp của chuỗi pin phụ thuộc vào số lượng module mắc nối tiếp, và còn thay đổi theo nhiệt độ. Nhiệt độ cao làm điện áp giảm, nhiệt độ thấp làm điện áp tăng. Ở vùng có mùa lạnh rõ hoặc sương muối, điện áp tăng có thể tiến gần ngưỡng tối đa của inverter. Nếu vượt ngưỡng, nguy cơ kích hoạt bảo vệ hoặc hỏng linh kiện là có thật.

Mình từng gặp một cấu hình chuỗi dùng số lượng module nối tiếp khá nhiều, tưởng rằng càng cao càng tốt, nhưng khi chạy thử vào buổi sáng sớm nhiệt độ thấp, hệ báo lỗi liên quan tới điện áp. May là phát hiện sớm và chỉnh lại cách chia chuỗi. Nếu không, mỗi sáng lại mất thời gian.

Vì vậy, khi thiết kế, hãy đối chiếu điện áp tối đa và điện áp ở điều kiện nhiệt độ thấp, đồng thời kiểm tra dải MPPT sao cho điểm làm việc của mảng pin thường xuyên nằm trong vùng inverter “ưa thích”.

Tiêu chí 3: Số lượng MPPT và cách chia chuỗi theo bóng râm

Bóng râm là “kẻ phá hoại lặng lẽ” trong lắp đặt điện năng lượng mặt trời. Chỉ cần một phần mái bị che bởi ống khói, cành cây, hoặc mép tum, công suất có thể tụt đáng kể. Lý do nằm ở cách chuỗi bị ảnh hưởng bởi module bị giảm dòng. Nếu bạn mắc nối tiếp nhiều module và chỉ một phần bị che, toàn chuỗi sẽ bị “kéo” về vùng kém hơn.

Inverter có nhiều MPPT giúp bạn chia mảng thành các nhóm làm việc tương đối độc lập. Nếu mái có vùng nắng lệch nhau, việc dùng nhiều MPPT đúng cách thường cho sản lượng tốt hơn.

Nhưng dùng nhiều MPPT không đồng nghĩa với “càng nhiều càng tốt”. Nó kéo theo chi phí dây, hộp nối, và công tác đấu nối. Quan trọng là: bạn có cần chia chuỗi theo điều kiện thực tế hay không.

Một tình huống hay gặp là mái chữ L hoặc có giàn che. Nếu hai bên nhận nắng khác nhau, mình sẽ ưu tiên cấu hình 2 đến 3 MPPT cho hợp lý, thay vì gom hết về một MPPT rồi để bóng râm chi phối toàn bộ. Trong chuyến khảo sát thực địa, mình hay đứng ở các góc khác nhau, nhìn theo chiều dài bóng đổ, ghi lại vị trí che vào mùa nóng và mùa mưa. Những dữ liệu đó quyết định số lượng MPPT nên dùng.

Tiêu chí 4: Hiệu suất, tần số theo MPPT và độ bền trong môi trường nóng ẩm

Hiệu suất inverter thường được ghi dưới dạng:

- Hiệu suất tối đa
- Hiệu suất châu Âu
- Hoặc hiệu suất theo tải

Những con số này hữu ích để so sánh cùng lớp thiết bị, nhưng mình luôn coi chúng là tham chiếu. Thực tế, hiệu suất còn phụ thuộc vào tỷ lệ tải so với dải làm việc, nhiệt độ môi trường, và mức clipping.

Một inverter chạy trong nhiệt độ cao nhiều giờ mỗi ngày cần khả năng tản nhiệt và thiết kế bảo vệ tốt. Nếu lắp trong tủ kín thiếu lưu thông khí, inverter có thể giảm hiệu suất hoặc giảm tuổi thọ. Mình từng thấy một vị trí lắp đặt sát tường, nắng chiếu hắt vào mặt bên, tản nhiệt kém. Sau vài tháng, quạt hoặc bộ phận tản nhiệt hoạt động nhiều hơn bình thường. Dù inverter vẫn chạy, chi phí bảo trì và rủi ro tăng.

Về độ bền, hãy để ý:

- Chuẩn chống bụi nước, ví dụ IP và mức chịu nước ngưng tụ
- Dải nhiệt độ hoạt động

- Bảo vệ quá áp, quá dòng, chống đảo cực, chống nối đất lỗi
- Có giới hạn công suất theo nhiệt độ không, nếu có thì nó xử lý thế nào

Tiêu chí 5: Dòng sự cố, bảo vệ và tương thích chuẩn lưới

Inverter là nơi tập trung tín hiệu và nguồn điện trước khi vào lưới hoặc tải. Vì thế, hệ thống bảo vệ không nên xem nhẹ. Bạn cần inverter có các chức năng bảo vệ phù hợp với quy định nơi lắp đặt, ví dụ:

- Bảo vệ tách lưới (anti-islanding)
- Giám sát điện áp, tần số và giới hạn dòng vào lưới
- Chống dòng rò và khả năng kết hợp thiết bị bảo vệ DC phía pin
- Phối hợp với thiết bị bảo vệ AC như CB, SPD

Mình không khuyến khích chọn inverter chỉ dựa vào hiệu suất cao. Hiệu suất cao nhưng bảo vệ thiếu hoặc không đồng bộ với thiết kế tổng thể sẽ tạo rủi ro lớn. Trong thực tế vận hành, sự cố hiếm khi xảy ra, nhưng khi xảy ra thì hậu quả thường không “nhẹ nhàng”.

Tiêu chí 6: Giao tiếp giám sát và dữ liệu vận hành

Tính “adventurous” ở đây là bạn không chỉ muốn hệ chạy, bạn muốn nhìn thấy nó đang chạy ra sao. Inverter có cổng giao tiếp và khả năng giám sát, ví dụ:

- Wi-Fi, Ethernet hoặc RS485 tới bộ giám sát
- App hoặc cổng web để xem sản lượng theo ngày, giờ
- Cảnh báo lỗi rõ ràng, phân loại theo nhóm

Giám sát không phải để thỏa trí tò mò. Nó giúp bạn phát hiện sớm vấn đề như một chuỗi bị tụt, lỗi kết nối chuỗi, hoặc lỗi MPPT. Nếu hệ chỉ có đèn báo đơn giản, bạn sẽ mất nhiều thời gian để khoanh vùng.

Mình từng hỗ trợ một hệ có sản lượng thấp dần. Sau khi xem log trên nền tảng giám sát, hóa ra một breaker phía DC đã hơi lỏng, tiếp xúc kém gây sụt và kích hoạt bảo vệ ngắt theo chu kỳ. Nhờ dữ liệu, xử lý nhanh gọn. Nếu không có log, có thể phải “soi” từ từ bằng đồng hồ đo trong vài ngày.

Tiêu chí 7: Kiến trúc DC: số lượng string, dòng tối đa và loại đầu nối

Thông số inverter chỉ là một nửa. Nửa còn lại là cách bạn thiết kế phần DC: số string, dòng tối đa mỗi MPPT, loại dây, đầu nối, chống sét và nối đất.

Nhiều nơi tối ưu chi phí bằng cách tăng số string rồi “dồn” vào inverter. Nếu dồn sai theo dòng tối đa, bạn sẽ chạm giới hạn và không khai thác đủ. Ngược lại, chia string quá nhỏ khiến chi phí dây và phụ kiện tăng, chưa chắc thu được lợi ích tương xứng.

Điểm mình thường nhắc kỹ là: chọn inverter phải tương thích với cấu trúc string dự kiến, bao gồm:

- Dòng tối đa theo MPPT
- Số lượng MPPT và kế hoạch chia chuỗi
- Điện áp tối đa và điện áp tối thiểu theo nhiệt độ thực

Tiêu chí 8: Khả năng phối hợp với hệ pin lưu trữ (nếu có hoặc dự kiến)

Nếu bạn có ý định lưu trữ năng lượng để dùng ban đêm hoặc giảm phụ thuộc lưới, inverter cần là loại hybrid phù hợp với pin. Pin có thể là lithium, và mỗi nhà sản xuất thường có yêu cầu riêng về:

- Dải điện áp pin
- Giao tiếp BMS
- Chế độ sạc xả
- Bảo vệ quá dòng, quá nhiệt

Ở đây không có công thức chung. Mình khuyên bạn làm rõ ngay từ đầu: tương lai bạn có chắc sẽ lắp pin không, nếu có thì dự định dung lượng khoảng bao nhiêu và pin dự kiến mua hãng nào. Nếu ghép sai, bạn sẽ gặp tình huống inverter “không hiểu” BMS, hoặc cấu hình sạc xả không tối ưu. Khi đó, hệ vẫn chạy nhưng lợi ích thực tế bị giảm, và đôi khi bạn phải can thiệp firmware hoặc thay đổi thiết bị.

Một checklist thực địa để tránh chọn nhầm inverter

Trong các buổi khảo sát, mình thường dùng checklist nhanh nhưng tập trung vào phần “đụng chạm” thực tế. Bạn có thể mang theo khi làm việc với đội kỹ thuật hoặc nhà cung cấp.

- Xác định loại hệ: hòa lưới, độc lập, hay lai, và có dự kiến lắp pin không
- Đối chiếu dải điện áp chuỗi với điện áp MPPT và điện áp tối đa DC của inverter trong điều kiện nhiệt độ thấp
- Lập phương án chia chuỗi theo bóng râm, quyết định số MPPT cần dùng dựa trên vị trí che thực tế theo giờ
- Kiểm tra giới hạn công suất: công suất DC tối đa so với công suất AC của inverter, tránh oversize quá mức nếu nắng gắt thường xuyên
- Yêu cầu thông tin về giám sát, cảnh báo lỗi và chuẩn chống bụi nước, nhiệt độ hoạt động thực tế nơi lắp đặt

Đây không phải danh sách mua hàng. Đây là danh sách để bạn yêu cầu nhà cung cấp chứng minh rằng cấu hình họ đưa ra ăn khớp với mái và môi trường của bạn.

So sánh nhanh theo tình huống: chọn inverter kiểu nào sẽ “ngon” hơn

Không có một dòng inverter nào luôn đúng cho mọi dự án. Dưới đây là các tình huống mình gặp nhiều, kèm cách chọn theo tư duy hệ thống.

Nếu mái ít bóng râm, tải tập trung và mục tiêu là sản lượng cao

Bạn có thể chọn inverter có số MPPT vừa đủ, tập trung vào hiệu suất và khả năng bám MPPT tốt trong dải điện áp dự kiến. Với mái phẳng hoặc mái sạch, việc chia chuỗi đơn giản thường giảm chi phí lắp đặt điện năng lượng mặt trời, mà không làm mất sản lượng đáng kể.

Nếu mái có nhiều vùng nắng lệch nhau

Trường hợp mái có phần bị che một cách định kỳ hoặc có kết cấu gây bóng râm, ưu tiên inverter nhiều MPPT hơn, hoặc ít nhất là MPPT cho phép bạn chia string theo nhóm nắng. Mục tiêu là giảm “một chuỗi kéo cả hệ xuống”.

Nếu bạn ở khu vực nắng gắt và muốn vận hành ổn định dài hạn

Tập trung vào thiết kế tản nhiệt, giới hạn dòng và khả năng chịu nhiệt. Một inverter có hiệu suất cao trên giấy nhưng giới hạn nhiệt độ và tốc độ giảm công suất theo nhiệt độ kém có thể khiến sản lượng mùa nóng bị giảm.

Với loại dự án này, mình thường đề nghị xem thêm các thông tin về thermal derating hoặc cấu trúc tản nhiệt nếu nhà cung cấp cung cấp.

Nếu bạn hướng tới điện dùng ban đêm, cần pin

Chọn inverter hybrid ngay từ đầu, và làm việc kỹ về giao tiếp với BMS pin. Nếu ghép theo kiểu “mua sau”, rủi ro sẽ tăng vì bạn phải đồng bộ giữa nhiều hãng. Đôi khi giải pháp “đổi inverter” sau này rẻ hơn về mặt dự án, nhưng cũng có thể đắt vì phát sinh cáp, cấu hình lại và gián đoạn vận hành.

Những lỗi chọn inverter thường gặp, và hậu quả thực tế

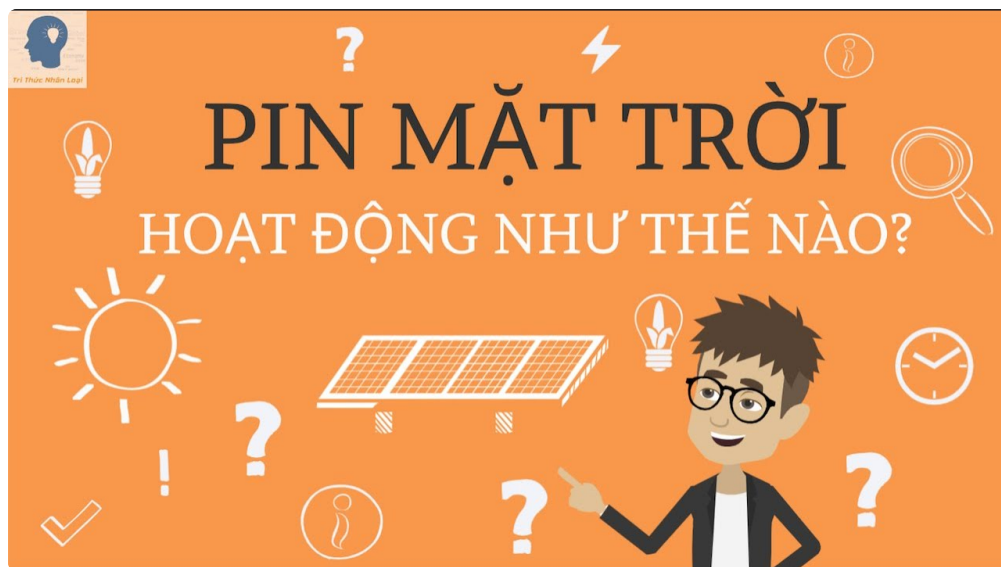
Nhiều vấn đề không đến từ inverter “kém chất lượng”, mà đến từ cách ghép sai điều kiện.

1) Chọn inverter thiếu dải điện áp phù hợp

Khi nhiệt độ thay đổi theo mùa, inverter không bám được MPPT hiệu quả. Sản lượng giảm vào một số thời điểm, và người dùng dễ “tưởng” hệ bị lỗi hoặc pin suy giảm.

2) Chọn oversize DC quá nhiều

Trời nắng gắt thì hệ clip công suất. Bạn vẫn thấy inverter chạy, nhưng không khai thác được toàn phần công suất tiềm năng. Về lâu dài, bài toán kinh tế sẽ kém hơn kế hoạch.



3) Dồn chuỗi không tính bóng râm

Chỉ một phần bóng che vào giờ nhất định cũng có thể làm tụt đáng kể. Thực tế, có những ngày sản lượng thấp bất thường nhưng không phải do thời tiết xấu. Nó do bóng râm từ một vật mới xuất hiện.

4) Lắp đặt nhiệt kém

Inverter đặt trong tủ kín hoặc thiếu khoảng hở, tản nhiệt kém. Nó không “chết ngay”, nhưng giảm tuổi thọ và tăng nguy cơ lỗi bảo vệ.

5) Thiếu phương án giám sát và xử lý sự cố

Nếu không có dữ liệu, bạn sẽ chỉ đo bằng cảm nhận. Khi một chuỗi lỗi, bạn phải “đoán” hoặc chờ hỏng hắc mới xử lý. Điều này làm mất sản lượng và tăng thời gian sửa.

Cách làm việc với nhà cung cấp để họ đưa ra cấu hình đáng tin

Nếu bạn ngại kỹ thuật, cũng đừng giao hết cho người khác. Bạn có thể yêu cầu họ trình bày logic lựa chọn, ít nhất là theo 3 trục:

- Trục điện áp: chuỗi dự kiến gồm bao nhiêu module, điện áp ở điều kiện nhiệt độ thấp và cao, nằm trong dải MPPT và dưới ngưỡng DC tối đa của inverter hay không.
- Trục công suất: dự kiến công suất DC tổng và công suất AC tối đa, tỉ lệ oversize có hợp lý theo vùng nắng của bạn không.
- Trục vận hành: số MPPT và cách chia chuỗi dựa trên bóng râm thực tế, và kế hoạch giám sát khi hệ có bất thường.

Khi nhà cung cấp chỉ đưa bảng thông số mà không giải thích cấu hình chuỗi và MPPT, bạn nên dừng lại một chút. Thiết bị có thể đúng, nhưng thiết kế có thể sai, và sai thường lộ ra sau vài tháng khi mùa thay đổi.

Câu chuyện thực tế: chỉ một chi tiết đã “kéo” hiệu suất về đúng quỹ đạo

Mình nhớ một công trình nhà xưởng, dàn pin lắp trên mái cao. Lúc đầu, bên kỹ thuật chia chuỗi theo sơ đồ đơn giản để tối ưu thời gian. Vài tuần sau khi có thêm vật tư đặt trên mái, xuất hiện vùng bóng râm mới vào khoảng 9 giờ sáng tới gần trưa. Inverter vẫn hiển thị trạng thái bình thường, nhưng sản lượng giảm rõ rệt so với giai đoạn đầu.

Nếu chỉ nhìn app tổng, khó phát hiện. Nhưng vì inverter có giám sát theo MPPT hoặc có log chi tiết, đội vận hành thấy một nhóm MPPT tụt mạnh hơn. Khi điều chỉnh lại cách chia chuỗi, tách lại theo vùng nắng, sản lượng phục hồi tương đối. Điều mình rút ra là, inverter tốt mà thiết kế string “mù bóng râm” vẫn thua. Còn inverter không hoàn hảo nhưng được ghép đúng thiết kế thì có thể chạy ổn và bền hơn mong đợi.

Một vài lưu ý nhỏ nhưng quan trọng khi lắp đặt điện năng lượng mặt trời liên quan tới inverter

Có những chi tiết không nằm trong thông số inverter, nhưng ảnh hưởng trực tiếp tới vận hành:

- Đảm bảo thông gió quanh inverter. Khoảng cách với tường và hướng nắng chiếu trực tiếp cần tính.
- Lắp đặt đúng chuẩn tiếp địa và chống sét theo thiết kế. Dòng sét không “hỏi ý kiến” inverter.
- Kiểm tra dây DC trước khi cấp điện: cực tính, siết đầu nối, chống ẩm. Nhiều lỗi “đến từ dây”, nhưng người ta lại đổ cho inverter.
- Đặt kỳ vọng thực tế về sản lượng theo mùa. Một inverter tám MPPT tốt sẽ có đường cong hợp lý, không phải cứ ngày nào cũng “đỉnh”.

Cần chọn inverter theo “bài toán của bạn”, không theo cảm tính

Nếu phải chốt lại theo kiểu thực dụng, mình sẽ nói thế này: chọn inverter là chọn sự phù hợp giữa thiết bị và hành vi của hệ dưới nắng thật. Nó không chỉ là hiệu suất và công suất. Nó là dải điện áp MPPT, cách chia chuỗi theo bóng râm, giới hạn DC tối đa, khả năng bảo vệ, và chất lượng giám sát.

Bạn có thể đi đúng hướng bằng cách làm rõ mục tiêu dự án, khảo sát mái thật kỹ, rồi đối chiếu thông số inverter với thiết kế string cụ thể. Khi làm như vậy, rủi ro “mua về mới biết sai” giảm đi rất nhiều, và dự án chạy ổn định lâu hơn.

Nếu bạn muốn, bạn có thể cho mình biết công suất tấm dự kiến, số module mỗi chuỗi, hướng mái, và vị trí có bóng râm theo giờ. Mình sẽ giúp bạn rà lại các tiêu chí điện áp MPPT, số MPPT cần thiết, và cách tránh oversize gây clip công suất theo kịch bản nắng thực tế.

Giá hệ thống điện mặt trời năm 2026 chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố quan trọng. Thứ nhất là chất lượng và thương hiệu thiết bị, bao gồm tấm pin, inverter và pin lưu trữ – các thương hiệu Tier 1 sẽ có giá cao hơn nhưng đảm bảo hiệu suất và độ bền lâu dài. Thứ hai là kết cấu mái và điều kiện lắp đặt, mái tôn, mái bê tông hay hệ khung đất sẽ có chi phí thi công khác nhau. Thứ ba là công suất hệ thống, công suất càng lớn thì chi phí trên mỗi kWp càng giảm. Ngoài ra, yêu cầu kỹ thuật như chống sét, giám sát từ xa, hoặc hệ lưu trữ điện cũng làm tăng tổng mức đầu tư. Cuối cùng, đơn vị thi công uy tín cũng là yếu tố quyết định đến giá và chất lượng hệ thống, đảm bảo vận hành ổn định và hiệu quả lâu dài. CÔNG TY TNHH ÁNH DƯƠNG POWER Giấy phép ĐKKD số 0318715306 cấp ngày 15/10/2024 tại Sở KHĐT TP Hồ Chí Minh CÔNG TY TNHH ÁNH DƯƠNG LUXURY Giấy phép ĐKKD số 1402142197 cấp ngày 12/05/2020 tại Sở KHĐT Đồng Tháp. Trung tâm bảo hành | Số 17 đường D1, phường Bình Đông, TP Hồ Chí Minh